

Số: /BC-STTTT

Lạng Sơn, ngày tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

Giám sát, đánh giá thực hiện Tiểu dự án 1 Giảm nghèo về thông tin thuộc Dự án 6 Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2023

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Thực hiện Công văn số 2205/SLĐTBOXH-BTXHTE ngày 25/10/2023 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc báo cáo giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023, Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

Thực hiện Kế hoạch 171/KH-UBND, ngày 02/8/2022 của UBND tỉnh, về Giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 30/3/2023 của UBND tỉnh thực hiện Tiểu dự án 1 Giảm nghèo về thông tin thuộc Dự án 6 Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, Sở Thông tin và Truyền thông đã xây dựng văn bản đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh, Phòng Văn hoá và Thông tin các huyện, thành phố tuyên truyền thực hiện chính sách, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và các nội dung khác có liên quan; hướng dẫn các huyện, thành phố triển khai thực hiện Tiểu dự án 1 Giảm nghèo về thông tin thuộc Dự án 6 Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Thực hiện Công văn số 624/BTTTT-TTCS ngày 27/02/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc triển khai thiết lập mới, nâng cấp đài truyền thanh có dây/không dây FM sang truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông (CNTT-VT); Sở Thông tin và Truyền thông đã chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 30/3/2023 triển khai thiết lập mới, nâng cấp đài truyền thanh có dây/không dây FM sang truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2023 - 2025, trong đó bao gồm nhiệm vụ thiết lập mới, nâng cấp đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT cho các xã thuộc đối tượng của các chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị của địa phương trong tham mưu và tổ chức thực hiện Tiểu dự án 2 - Giám sát, đánh giá thuộc Dự án 7 -

Nâng cao năng lực và giám sát đánh giá Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025:

Hiện nay, hệ thống văn bản pháp luật, văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện các Chương trình MTQG đã cơ bản được các bộ, ngành Trung ương ban hành để triển khai thực hiện, UBND tỉnh đã giao các cơ quan chuyên môn rà soát, thông báo, triển khai 100% văn bản pháp luật và hướng dẫn thực hiện của Trung ương đến các cơ quan, UBND các huyện, thành phố.

Căn cứ các văn bản hướng dẫn của Trung ương, UBND tỉnh đã phân công cụ thể nhiệm vụ cho từng sở, ban, ngành trong triển khai thực hiện và hướng dẫn các đơn vị cấp dưới triển khai thực hiện các Chương trình MTQG và Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững; đồng thời, rà soát, ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể đối với những nội dung hướng dẫn của Trung ương chưa thể hiện hết hoặc mang tính đặc thù của địa phương, văn bản triển khai các Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh. Công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, các cấp cơ bản được đảm bảo và đồng bộ với bộ, ngành trung ương chủ trì dự án, tiểu dự án.

- Phối hợp với các huyện hướng dẫn các xã xây dựng quy chế hoạt động của đài truyền thanh cấp xã.

- Phối hợp với các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tại địa phương triển khai công tác tuyên truyền, phát sóng các chương trình do Cục Thông tin cơ sở sản xuất.

- Sở đã ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể đối với những nội dung hướng dẫn của Trung ương và văn bản triển khai các Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh¹.

II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH

1. Dự án 6. Truyền thông và giảm nghèo về thông tin: Tiểu dự án 1 Giảm nghèo về thông tin: Ngân sách trung ương bố trí: 21.342 triệu đồng; ngân sách địa phương bố trí: 640 triệu đồng.

1.1. Tình hình huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn.

- Sở Thông tin và Truyền thông: Ngân sách được bố trí năm 2023: 6.616.000.000 đồng. Trong đó: Ngân sách TW 6.423.000.000 đồng và ngân sách đối ứng địa phương: 193.000.000 đồng. Kinh phí của Tiểu dự án 1 Giảm nghèo về thông tin là 6.595.000.000 đồng. Trong đó: Ngân sách TW 6.403.000.000 đồng và ngân sách đối ứng địa phương: 192.000.000 đồng và Tiểu dự án 7 Nâng

¹ Công văn số 172/STTTT-TTBCXB ngày 01/02/2023 về việc thực hiện Tiểu dự án Giảm nghèo về thông tin thuộc CTMTQG giảm nghèo bền vững năm 2023; Công văn số 774/STTTT-TTBCXB ngày 14/4/2023 về việc triển khai thực hiện hỗ trợ điểm cung cấp dịch vụ bưu chính công cộng tại các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn năm 2023; Công văn số 1227/STTTT-TTBCXB ngày 12/6/2023 về việc hướng dẫn thực hiện Tiểu dự án Giảm nghèo về thông tin thuộc CTMTQG giảm nghèo bền vững năm 2023; Công văn số 1871/STTTT-TTBCXB ngày 10/8/2023 về việc hướng dẫn UBND cấp xã xây dựng quy chế hoạt động đài truyền thanh cấp xã

cao năng lực giám sát chương trình là 21.000.000 đồng. Trong đó: Ngân sách TW 20.000.000 đồng và ngân sách đối ứng địa phương: 1.000.000 đồng.

- UBND các huyện, thành phố: Ngân sách kinh phí của Tiểu dự án 1 Giảm nghèo về thông tin được bố trí năm 2023: 15.387.000.000 đồng. Trong đó: Ngân sách TW 14.939.000.000 đồng và ngân sách đối ứng địa phương: 448.000.000 đồng.

1.2. Kết quả thực hiện

Sở Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch số 1196/KH-STTTT ngày 08/6/2023 Triển khai thực hiện Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin thuộc Dự án 6 Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2023, Sở đã triển khai các nội dung:

- Đã tổ chức 01 lớp tập huấn cho 250 cán bộ thông tin và truyền thông được nâng cao năng lực với kinh phí 65 triệu đồng.

- Đến thời điểm hiện tại Sở đã tổ chức đầu thầu và tiến hành thương thảo với nhà thầu triển khai sản xuất các sản phẩm truyền thông thực hiện Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin thuộc Dự án 6 Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2023 với kinh phí 1.300 triệu đồng.

- Thiết lập cụm thông tin điện tử: Ngày 15/11/2023 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1875/QĐ-UBND về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Thiết lập mới cụm thông tin điện tử tại cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị do vậy Sở đang tiến hành xây dựng hồ sơ mời thầu tiến hành tổ chức đấu thầu trên Báo đầu thầu với kinh phí 4.500 triệu đồng.

- Thiết lập mới đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông (CNTT-VT) cho các xã chưa có đài truyền thanh: Sở Thông tin và Truyền thông và UBND các huyện đã thiết lập mới cho 13 xã là các xã khu vực III theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Dự kiến hoàn thành trong năm 2023.

- Nâng cấp đài truyền thanh có dây/không dây FM bị hỏng, không còn sử dụng được, hết khấu hao theo quy định của pháp luật sang truyền thanh ứng dụng CNTT-VT: Đã thực hiện nâng cấp, sửa chữa cho 25 xã thuộc đối tượng của Chương trình. Dự kiến hoàn thành trong năm 2023.

- Kết quả thực hiện chuyển đổi đài truyền thanh không dây đang hoạt động ở tần số 87-108 MHz trên địa bàn huyện: Trên địa bàn tỉnh không còn xã nào hoạt động ở đài tần 87-108Mhz.

- Nâng cao chất lượng nội dung thông tin, truyền thông và giảm nghèo về thông tin trong Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên hệ thống thông tin cơ sở:

UBND tỉnh đã giao cho Sở Thông tin và Truyền thông trực tiếp thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông, hệ thống thông tin cơ sở các huyện, thị xã, thành phố triển khai công tác tuyên truyền theo các văn bản

của Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Thông tin cơ sở). Sở Thông tin và Truyền thông đã ban hành văn bản hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tại địa phương triển khai công tác tuyên truyền, như phát sóng chương trình do Cục Thông tin cơ sở sản xuất (kịch truyền thanh tuyên truyền về phòng, chống tác hại của thuốc lá; chương trình hành động Quốc gia “Không còn nạn đói” ở Việt Nam; truyền thông giảm nghèo về thông tin, du lịch và văn hóa ứng xử trong trường học); thông tin, tuyên truyền lấy ý kiến Nhân dân vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; tuyên truyền thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm; phòng, chống dịch bệnh Covid -19; Chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19; tuyên truyền kiểm soát, phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép trâu bò, sản phẩm từ trâu bò từ nước ngoài vào Việt Nam; truyền thông phổ biến kiến thức, kỹ năng về phòng, chống đuối nước trẻ em; bảo vệ môi trường; xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững; giảm nghèo về thông tin, du lịch và văn hóa ứng xử trong trường học...

Công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách hỗ trợ giảm nghèo được chú trọng, nhận thức của hệ thống chính trị, người dân trên địa bàn về giảm nghèo được nâng cao tạo sự đồng thuận, ủng hộ của người dân, khuyến khích, động viên người dân nỗ lực vươn lên thoát nghèo. Công tác tuyên truyền vận động được các cơ quan chức năng, UBND các huyện, thành phố quan tâm triển khai thực hiện, trong đó chú trọng đến việc nhân rộng, giới thiệu các cá nhân, tập thể, hộ gia đình tiêu biểu có ý chí vươn lên thoát nghèo. Tổng số tin, bài đã phát trên sóng phát thanh, truyền hình và các trang thông tin điện tử langson.tv.vn, tuyentruyen.langson.gov.vn về thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo được trên 200 tin, bài, phóng sự.

- Việc phân bổ và sử dụng nguồn vốn Trung ương để thực hiện tăng cường cơ sở vật chất cho đài truyền thanh xã: Sở Thông tin và Truyền thông và UBND các huyện được phân bổ nguồn vốn Trung ương thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững thực hiện tăng cường cơ sở vật chất cho đài truyền thanh xã cho các xã khu vực III theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ; tổng số xã được đầu tư là 54 xã. Kinh phí được phân bổ năm 2023: 14.110 triệu đồng, thực hiện đầu tư thiết lập mới, nâng cấp sửa chữa cho 38 xã.

- Việc quản lý, kết nối hệ thống thông tin nguồn của tỉnh với đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT: Trong năm 2023, UBND tỉnh giao Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục tham mưu xây dựng Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh, mở rộng phạm vi triển khai thử nghiệm tích hợp đài truyền thanh IP xã và một số bảng tin điện tử công cộng; kết nối với Hệ thống thông tin nguồn trung ương và đưa vào khai thác đại trà trên phạm vi toàn tỉnh. Sở Thông tin và Truyền thông đã hoàn thành việc thử nghiệm kết nối hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh với một số thiết bị như đài truyền thanh xã, bảng tin điện tử công cộng. Trên cơ sở kết quả thử nghiệm, hiện tại đang xây dựng dự án, trình cấp có thẩm quyền

thẩm định giá, lập Đề cương và dự toán chi tiết xây dựng hệ thống thông tin nguồn tỉnh Lạng Sơn. Dự kiến hoàn thành trong năm 2023.

2. Dự án 7. Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình

Tiểu dự án 1. Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình. Tổng kinh phí: 21 triệu đồng, trong đó ngân sách trung ương: 20 triệu đồng, ngân sách địa phương: 01 triệu đồng.

Sở đã ban hành Kế hoạch số 2270/KH-STTTT ngày 26/9/2023 kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 6 Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023. Dự kiến tiến hành kiểm tra, giám sát cuối tháng 11 năm 2023.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Việc triển khai thực hiện chương trình, dự án được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh đã tổ chức triển khai, thực hiện đồng bộ và đạt được những kết quả nhất định. Trong quá trình thực hiện có sự phối kết hợp giữa các ngành liên quan đảm bảo cho các đối tượng người nghèo, hộ nghèo đều được thụ hưởng các chính sách của Đảng và Nhà nước quy định. Việc xây dựng các kế hoạch, văn bản để chỉ đạo, triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời. Các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật của Đảng và Nhà nước về giảm nghèo được triển khai kịp thời, chính sách đã đến được với người dân được thụ hưởng, phát huy hiệu quả tích cực góp phần quan trọng trong việc nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân nhất là người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

- Một số văn bản hướng dẫn về định mức, cơ chế triển khai thực hiện các chương trình MTQG chưa được cấp trên ban hành kịp thời do vậy ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các dự án.

- Một số đơn vị chưa chủ động nghiên cứu, đề xuất, lựa chọn các nội dung triển khai phù hợp với địa bàn. Nguyên nhân do nhận thức về trách nhiệm đối với công tác giảm nghèo ở một số cơ sở chưa thực sự chủ động, chưa sâu sát, quyết liệt trong tổ chức triển khai thực hiện chính sách giảm nghèo; việc bố trí cán bộ theo dõi về giảm nghèo tại một số xã, thị trấn chưa được quan tâm, bên cạnh đó còn một bộ phận người nghèo chưa nhận thức đúng về trách nhiệm của mình, còn trông chờ, ỷ lại, thiếu quyết tâm vươn lên vượt thoát nghèo.

- Chế độ thông tin, báo cáo của một số đơn vị cấp huyện chưa tổng hợp kịp thời, đầy đủ, chính xác các biểu số liệu báo cáo theo quy định, phần nào làm ảnh hưởng đến tiến độ tổng hợp báo cáo chung.

b) Nguyên nhân

- Một số cơ quan chưa thật sự quan tâm chỉ đạo thực hiện, ban hành kế hoạch chưa cụ thể và hướng dẫn còn chậm, còn chung chung nên việc triển khai

thực hiện chính sách, dự án chậm và lúng túng; chưa bố trí và huy động các nguồn lực.

- Một số ít người dân còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào ngân sách cấp trên; hiệu quả việc tổ chức tự quản lý, khai thác sử dụng các công trình sau đầu tư của cộng đồng còn hạn chế.

- Công tác tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức ở một số cơ sở chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao, người thuộc hộ nghèo vẫn còn nặng tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào chính sách hỗ trợ của Nhà nước, làm hạn chế hiệu quả sự hỗ trợ của Nhà nước và cộng đồng.

3. Khó khăn, vướng mắc

- Nguồn vốn đầu tư cho các xã chủ yếu từ ngân sách Trung ương, việc huy động nguồn lực xã hội hóa cho công tác thông tin và truyền thông còn hạn chế do đa phần đời sống kinh tế của Nhân dân còn nhiều khó khăn, đặc biệt là tại các xã, thôn thuộc vùng III.

- Việc triển khai các chương trình dự án chậm so với tiến độ đề ra, văn bản hướng dẫn, chồng chéo, quy trình thủ tục, hồ sơ nhiều, trong đó Thông tư số 55/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính ban hành thực hiện ngay dẫn đến phải điều chỉnh lại hồ sơ dẫn đến chậm tiến độ trong quá trình phối hợp thực hiện.

- Do là năm đầu tiên triển khai thực hiện dự án; lãnh đạo, công chức được giao phụ trách do kiêm nhiệm nhiều việc; kinh nghiệm chuyên môn không có dẫn đến lúng túng trong triển khai thực hiện.

4. Bài học kinh nghiệm

- Xác định đúng mục tiêu cơ bản phải giải quyết, đúng địa bàn ưu tiên các xã nghèo nhất, thôn bản khó khăn nhất để tập trung nguồn lực đầu tư, không dàn trải.

- Tăng cường sự kiểm tra, giám sát để hỗ trợ, phát hiện sai sót, kịp thời giúp các đơn vị khắc phục mọi khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện. Trong tổ chức thực hiện chương trình phải đảm bảo nguyên tắc dân chủ, công khai và minh bạch.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục chỉ đạo phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan, các phòng nghiệp vụ thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nội dung, dự án, tiểu dự án thông tin và truyền thông thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

2. Hướng dẫn cơ sở quản lý sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị sau khi được đầu tư tại cơ sở.

3. Chỉ đạo các cơ quan, UBND các xã tích cực tuyên truyền các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các chương trình mục tiêu quốc gia tới người dân, góp nâng cao nhận thức của cộng đồng khi được thụ hưởng chương trình dự án.

V. CÁC ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị điều chỉnh mục tiêu và thiết kế: Cần ưu tiên phân bổ về nguồn lực, nhất là việc quy định về chế độ, định mức, hỗ trợ theo kịp với biến động giá cả (hoặc có cơ chế linh hoạt theo từng vùng) để đảm bảo thực hiện hoàn thành các mục tiêu của chính sách.

2. Đề xuất bố trí vốn và cơ chế huy động vốn: Đề nghị xem xét tăng mức vốn hỗ trợ cho các dự án thuộc các xã đặc biệt khó khăn do mức vốn hỗ trợ còn thấp, nhất là dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, vốn duy tu bảo dưỡng công trình để phát huy hiệu quả lâu dài.

3. Đề xuất về chỉ đạo, điều hành và quản lý Chương trình: Xem xét nên xây dựng chính sách đặc thù cho cán bộ làm công tác thông tin cơ sở, đồng thời quan tâm củng cố kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác thông tin ở cơ sở.

VI. PHỤ LỤC BÁO CÁO

Tổng hợp các Biểu số 01, Biểu số 02, Biểu số 12, Biểu số 15 theo kỳ đánh giá.

Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, hoàn thiện báo cáo chung./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng TTBCXB, VP;
- Lưu: VT, TTBCXB(ĐTT).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Hải Yến